

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 89/2025/HNGĐ-ST

Ngày 15-9-2025

V/v tranh chấp về xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Hữu Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 202/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2025 về việc tranh chấp về xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H; nơi thường trú: Tổ dân phố H, phường A, quận A (N là tổ dân phố H, phường A), thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Tổ dân phố L, phường H, thành phố T (Nay là Tổ dân phố L, phường H), thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Bùi Trung V; nơi thường trú: Thôn F (khu vực M), xã B, thành phố T (Nay là Tổ dân phố F, M, phường B), thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Minh Đ; ĐKKHKT: Thôn H, xã A, huyện A (N là tổ dân phố H, phường A), thành phố Hải Phòng; hiện nay đang chấp hành án tại Đội 29, P, Trại giam P, địa chỉ: Xã V, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị H trình bày:

Chị H và anh Bùi Trung V quen biết và có quan hệ nam nữ với nhau như vợ chồng từ năm 2024. Ngày 06-5-2025, chị H sinh con trai (tạm đặt tên cho con là Bùi Trung Minh N) tại Bệnh viện Q. Thời điểm chị H sinh con Bùi Trung Minh N vẫn trong thời hạn 300 ngày kể từ ngày chị H chấm dứt quan hệ hôn nhân với anh Phạm Minh Đ theo Bản án số: 13/2025/HNGĐ-ST ngày 10-01-2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng. Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của con được khai sinh mang họ bố, nên chị H yêu cầu Tòa án xác định cháu Bùi Trung Minh N là con đẻ của chị H và anh V. Ngoài ra, chị H không còn yêu cầu gì khác.

Tại Bản tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Bùi Trung V trình bày:

Anh V xác nhận lời trình bày của chị H về việc anh V và chị H quen biết và có quan hệ nam nữ với nhau như vợ chồng là đúng và đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị H. Để có căn cứ xác định anh V và con do chị H sinh ngày 06-5-2025 có phải là cha con hay không, anh V và cháu Bùi Trung Minh N đã lấy mẫu Gen (Gene) thực hiện trưng cầu giám định theo quy định của pháp luật. Căn cứ Kết luận giám định của Phòng K Công an thành phố H, kết luận: Anh Bùi Trung V và cháu bé do chị Trần Thị H sinh ra có quan hệ huyết thống trực hệ cha con, nên anh V xác định cháu Bùi Trung Minh N là con đẻ của anh.

Tại bản tự khai ngày 14-6-2025, tại trụ sở Trại giam P, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Minh Đ trình bày:

Anh Đ và chị H đã được Tòa án giải quyết cho ly hôn theo Bản án số: 13/2025/HNGĐ-ST ngày 10-01-2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng. Việc chị H quen biết và có quan hệ nam nữ với anh V như thế nào thì anh Đ không biết. Nay, chị H yêu cầu Tòa án xác định cháu Bùi Trung Minh N do chị H sinh ngày 06-5-2025 là con đẻ của chị H và anh V, anh Đ không biết và không có quan điểm ý kiến gì.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Thẩm phán đã xác định đúng về thẩm quyền giải quyết vụ án; về quan hệ pháp luật tranh chấp; về tư cách tham gia tố tụng; về việc thu thập chứng cứ; về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện Kiểm sát; việc cấp, tổng đạt văn bản tố tụng cho đương sự; việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký và đương sự tại phiên tòa đã được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điều 28, 35, 39, 227, 228 và 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2025; các điều 88, 89 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; các điều 12, 14, 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định anh Bùi Trung V là cha đẻ của cháu Bùi Trung Minh N (tên giả định), giới tính nam, do chị Trần Thị H sinh ngày 06-5-2025 (theo Giấy chứng sinh số 901, Quyền số 05, ngày 06-5-2025 của Bệnh viện Q). Về án phí: Chị Nguyễn Thị H1 và anh Bùi Trung V được miễn nộp tiền án phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp về xác định cha cho con đối với bị đơn. Do đó, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Bị đơn có địa chỉ tại thôn F (khu V), xã B, thành phố T (Nay là Tổ dân phố F, M, phường B), thành phố Hải Phòng. Theo quy định tại khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng) thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Trần Thị H, bị đơn anh Bùi Trung V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Minh Đ vắng mặt và đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ các điều 227, 228 và 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Về nội dung vụ án:

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Chị H và anh V quen biết và có quan hệ nam nữ với nhau như vợ chồng từ năm 2024. Ngày 06-5-2025, chị H sinh con trai (tạm đặt tên cho con là Bùi Trung Minh N) theo Giấy chứng sinh số 901, Quyền số 05, ngày 06-5-2025 của Bệnh viện Q. Theo Bản án số: 13/2025/HNGĐ-ST ngày 10-01-2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng thì thời điểm chị H sinh con Bùi Trung Minh N vẫn trong thời hạn 300 ngày kể từ ngày chị H chấm dứt quan hệ hôn nhân với anh Phạm Minh Đ. Như vậy, về pháp lý, cháu Bùi Trung

Minh N vẫn là con chung của chị H và anh Đ. Căn cứ Kết luận giám định số 1413/KL-KTHS ngày 11-6-2025 của Phòng K Công an thành phố H, kết luận: Anh Bùi Trung V và cháu bé do chị Trần Thị H sinh ra có quan hệ huyết thống trực hệ cha con. Cho nên, việc chị H yêu cầu Tòa án xác định anh V là cha đẻ của cháu Bùi Trung Minh N là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các điều 88, 89 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Nguyên đơn khởi kiện xin xác định cha cho con chưa thành niên thuộc trường hợp được miễn án phí và có đơn đề nghị miễn án phí Tòa án nên theo quy định tại các điều 12, 14, 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn, bị đơn được miễn nộp tiền án phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2025; Điều 88, Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Xác định anh Bùi Trung V là cha đẻ của cháu Bùi Trung Minh N (tên giả định), giới tính nam, do chị Trần Thị H sinh ngày 06-5-2025 (theo Giấy chứng sinh số 901, Quyền số 05, ngày 06-5-2025 của Bệnh viện Q).

2. Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H1 và bị đơn anh Bùi Trung V được miễn nộp tiền án phí Tòa án.

3. Về quyền kháng cáo. Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND khu vực 1 - Hải Phòng;
- THADS TP. Hải Phòng;
- UBND phường Hoà Bình;
- UBND phường Bạch Đằng;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đinh Hữu Hường